

Bản án số: 104/2023/HSST
Ngày 25/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lương Thị Ngọc Hà.

****Các Hội thẩm nhân dân:*** - 1. Ông Mạc Vương Long.
-2. Ông Trần Thanh Thuận.

**** Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Viết Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện L.

****Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa:***

Ông Đào Duy Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2023/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2023/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Quốc K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1985, tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn M, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, Đảng phái: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Bố đẻ: Hoàng Văn L (đã chết); Mẹ đẻ: Trần Thị M, sinh năm 1955, trú tại thôn M, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Vợ: Vi Thị T sinh năm 1986 (đã ly hôn). Con: Có 1 con, sinh năm 2014.

Nhân thân:

- Tại bản án số 73/HSST, ngày 16/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt K 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST, 200.000 đồng án phí DSST, bồi thường cho người bị hại số tiền 50.000 đồng. Năm 2011 chấp hành xong hình phạt tù, phần dân sự của bản án.

- Tại bản án số 101/HSST, ngày 26/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt K 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy,

bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Ngày 28/10/2014 K chấp hành xong án phí; ngày 22/11/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 20/01/2022 Hoàng Quốc K bị Ủy ban nhân dân xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn ra Quyết định Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, số 49/QĐ-UBND, thời hạn là 03 tháng, ngày 20/4/2022 K đã chấp hành xong.

- Ngày 15/02/2023 Hoàng Quốc K bị Ủy ban nhân dân xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn ra Quyết định Áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, số 15/QĐ, thời hạn là 12 tháng.

- Ngày 13/3/2023 Hoàng Quốc K bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn ra Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, số 05/QĐ-TA, thời hạn là 24 tháng.

Tiền sự: Ngày 23/3/2023, Hoàng Quốc K bị Ủy ban nhân dân xã Trù Hựu xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản tại Quyết định số 34/QĐ-XPHC. Hiện K chưa chấp hành.

Tiền án: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa

- **Nguyên đơn dân sự:** Điện lực L;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1988 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- **Người chứng kiến:**

1. Trần Đức T, sinh năm 1979 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Ngô Đức M, sinh năm 1990 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Đào Nguyên G, sinh năm 1984 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Quốc K sinh năm 1985, trú tại thôn M, xã T, huyện Lục Ngạn là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng chưa chấp hành. Khoảng 13 giờ, ngày 15/5/2023 K cầm theo 01 lưới cửa sắt dài 30cm, bản rộng 02cm; 01 con dao, loại dao gọt hoa quả có chuôi bằng gỗ, tổng chiều dài

22cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 12cm, chuôi gỗ dài 10cm và 01 con dao liềm phát bằng kim loại, dài khoảng 40cm đi bộ từ thị trấn Chũ về nhà. Khi đi qua trạm biến áp Minh Thành thuộc thôn T, xã T, huyện Lục Ngạn, K nảy sinh ý định vào trong trạm biến áp tìm tài sản trộm cắp để đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Quan sát thấy xung quanh không có ai, K đi vào bên trong trạm biến áp thấy có 04 dây điện vỏ nhựa, bên trong có lõi đồng được nối từ máy biến áp sang buồng phân phối điện 0.4kv, K dùng con dao phát chặt, cưa đứt 01 đoạn dây điện loại dây điện vỏ bọc nhựa, lõi đồng, cách điện 2 lớp, có thông số CU/XLPE/PVC 1CX120, tiết diện 120mm², 06/1KV và 01 đoạn dây điện, loại dây điện vỏ bọc nhựa, lõi đồng, cách điện 2 lớp, có thông số CU/XLPE/PVC 1CX35, tiết diện 35mm², 06/1KV, mỗi đoạn dài từ 3 mét đến 3,5 mét. Tiếp đó K dùng con dao gọt hoa quả có chuôi bằng gỗ tách hết vỏ nhựa của 02 đoạn dây điện đã trộm cắp ra thì được 02 đoạn lõi đồng. K nhặt 01 túi nilon màu đen và cho 02 đoạn lõi đồng vào đó rồi cầm theo con dao phát, lưỡi cưa sắt và con dao gọt hoa quả đi đến ngôi nhà bỏ hoang ở chân cầu Chũ thuộc địa phận tổ dân phố L, thị trấn C, huyện Lục Ngạn. Tại đây K gặp một người đàn ông không quen biết, người này nói là ở xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn. K hỏi người đàn ông chỗ tiêu thụ 02 đoạn lõi đồng của dây điện, người đàn ông nói biết chỗ tiêu thụ nên K đưa 02 đoạn lõi đồng của dây điện trên cho người đàn ông nhờ đi bán hộ, còn K ở lại ngôi nhà hoang đợi. Tuy nhiên K đợi đến khoảng 15 giờ cùng ngày không thấy người đàn ông quay lại nên K cầm theo con dao phát, lưỡi cưa sắt và con dao gọt hoa quả đi về nhà chị Lê Thị Thoa sinh năm 1975, ở tổ dân phố Quang Trung, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn ngủ nhờ và gửi con dao phát, lưỡi cưa sắt và con dao gọt hoa quả tại nhà chị Thủy. Ngày 20/5/2023 K quay lại nhà chị Thủy lấy lưỡi cưa sắt, con dao gọt hoa quả và con dao liềm phát để mang đến Công an giao nộp và đầu thú. Tuy nhiên do không tìm thấy con dao liềm phát nên K cầm lưỡi cưa sắt và con dao gọt hoa quả đến Công an xã Trù Hựu đầu thú và giao nộp. Căn cứ vào lời khai của K, Công an xã Trù Hựu đã tiến hành truy tìm con dao phát tại nhà chị Thủy nhưng không thấy. Cùng ngày Công an xã Trù Hựu chuyển tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 19/5/2023, Điện lực L đã có đơn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn trình báo về việc bị kẻ gian cắt trộm dây điện tại trạm biến áp Minh Thành thuộc thôn T, xã T, huyện Lục Ngạn.

Ngày 23/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Yêu cầu định giá tài sản số 79. Tại Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐ ĐGTS, ngày 25/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: 01 đoạn dây điện dài 3m, loại dây điện vỏ bọc nhựa, lõi đồng, cách điện 2 lớp, có thông số CU/XLPE/PVC 1CX120, tiết diện 120mm², 06/1KV, trị giá 174.000 đồng. 01 đoạn dây điện dài 3m, loại dây điện vỏ bọc nhựa, lõi đồng, cách

điện 2 lớp, có thông số CU/XLPE/PVC 1CX35, tiết diện 35mm², 06/1KV, trị giá 95.600 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 233.500 đồng.

Ngày 11/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện lục Ngạn tiến hành xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 98/CT- VKS - HS ngày 03 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Hoàng Quốc K về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề xuất ý kiến xử phạt bị cáo như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc K từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 2.600.000 đồng cho Điện lực L.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi cưa sắt dài 30cm, bản rộng 02cm; 01 con dao, loại dao gọt hoa quả có chuôi bằng gỗ, tổng chiều dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 12cm, chuôi gỗ dài 10cm.

* □n phí: □p dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận đúng hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá và thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi bị cáo đã thực hiện. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo nhất trí bồi thường thiệt hại như yêu cầu của Điện lực L là 2.600.000đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự và người chứng kiến, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ căn cứ khẳng định khoảng 13 giờ, ngày 15/5/2023 tại trạm biến áp Minh Thành thuộc thôn T, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 đoạn dây điện dài 03m, loại dây điện vỏ bọc nhựa, lõi đồng, cách điện 2 lớp, có thông số CU/XLPE/PVC 1CX120, tiết diện 120mm², 06/1KV, trị giá 174.000 đồng và 01 đoạn dây điện dài 03m, loại dây điện vỏ bọc nhựa, lõi đồng, cách điện 2 lớp, có thông số CU/XLPE/PVC 1CX35, tiết diện 35mm², 06/1KV, trị giá 95.600 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 233.500 đồng và thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm. Do vậy hành vi của bị cáo Hoàng Quốc K đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân, các cơ quan, tổ chức trong quản lý tài sản nên phải lên một bản án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Quốc K có nhân thân xấu về tội xâm phạm sở hữu, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản tại Quyết định số 34/QĐ-XPHC ngày 23/3/2023 của Ủy ban nhân dân xã Trù Hựu nhưng đến nay chưa chấp hành việc nộp tiền phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, sau khi phạm tội bị cáo

đến Công an huyện L đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhân thân xấu về tội xâm phạm sở hữu, để đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung, cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và cao hơn mức khởi điểm mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông K nhờ đi bán dây điện trộm cấp hộ, do K không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý và cũng không thu hồi được tài sản trộm cắp. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự là Điện lực L yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 2.600.000 đồng là tiền dây điện và sửa chữa trạm biến áp. Bị cáo nhất trí bồi thường cho Điện lực L. Nên Căn cứ Điều 584; 589 Bộ luật Dân sự chấp nhận sự thỏa thuận của các bên buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 2.600.000 đồng cho Điện lực L.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 lưỡi cưa sắt dài 30cm, bản rộng 02cm; 01 con dao, loại dao gọt hoa quả có chuôi bằng gỗ, tổng chiều dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 12cm, chuôi gỗ dài 10cm là vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn án phí Hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc K 13 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/5/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 2.600.000 đồng cho Điện lực L.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi cưa sắt dài 30cm, bản rộng 02cm; 01 con dao, loại dao gọt hoa quả có chuôi bằng gỗ, tổng chiều dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 12cm, chuôi gỗ dài 10cm.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Ngọc Hà

Lương Thị Ngọc Hà

Nơi nhận:

- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Ngọc Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Thị Ngọc Hà

Ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2023/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2023/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Quốc K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1985, tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn M, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, Đảng phái: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Bố đẻ: Hoàng Văn Lợi (đã chết); Mẹ đẻ: Trần Thị Mùi, sinh năm 1955, trú tại thôn M, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Vợ: Vi Thị Tuyết sinh năm 1986 (đã ly hôn). Con: Có 1 con, sinh năm 2014.

Nhân thân:

- Tại bản án số 73/HSST, ngày 16/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt K 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST, 200.000 đồng án phí DSST, bồi thường cho người bị hại số tiền 50.000 đồng. Năm 2011 chấp hành xong hình phạt tù, phần dân sự của bản án.

- Tại bản án số 101/HSST, ngày 26/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt K 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Ngày 28/10/2014 K chấp hành xong án phí; ngày 22/11/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 20/01/2022 Hoàng Quốc K bị Ủy ban nhân dân xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn ra Quyết định Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, số 49/QĐ-UBND, thời hạn là 03 tháng, ngày 20/4/2022 K đã chấp hành xong.

- Ngày 15/02/2023 Hoàng Quốc K bị Ủy ban nhân dân xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn ra Quyết định Áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, số 15/QĐ, thời hạn là 12 tháng.

- Ngày 13/3/2023 Hoàng Quốc K bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn ra Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, số 05/QĐ-TA, thời hạn là 24 tháng.

Tiền sự: Ngày 23/3/2023, Hoàng Quốc K bị Ủy ban nhân dân xã Trù Hựu xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản tại Quyết định số 34/QĐ-XPHC. Hiện K chưa chấp hành.

Tiền án: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa

Khoảng 13 giờ, ngày 15/5/2023 tại trạm biến áp Minh Thành thuộc thôn Thanh An, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 đoạn dây điện dài 03m, loại dây điện vỏ bọc nhựa, lõi đồng, cách điện 2 lớp, có

thông số CU/XLPE/PVC 1CX120, tiết diện 120mm², 06/1KV, trị giá 174.000 đồng và 01 đoạn dây điện dài 03m, loại dây điện vỏ bọc nhựa, lõi đồng, cách điện 2 lớp, có thông số CU/XLPE/PVC 1CX35, tiết diện 35mm², 06/1KV, trị giá 95.600 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 233.500 đồng trong khi bị cáo chưa chấp hành Quyết định số 34/QĐ-XPHC của Ủy ban nhân dân xã Trù Hựu xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo Hoàng Quốc K đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hữu Thăng là người đại diện theo ủy quyền của Điện lực L yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 2.600.000 đồng là tiền dây điện và sửa chữa trạm biến áp. Hiện K chưa bồi thường khoản tiền nào.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho Điện lực L số tiền 2.600.000 đồng như Điện lực L yêu cầu.

Tòa án nhân dân huyện L đã

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 584; 589 Bộ luật Dân sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc K 13 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/5/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 2.600.000 đồng cho Điện lực L.

Nơi nhận:

- VKSND huyện L;

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện L;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Lương Thị Ngọc Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Thị Ngọc Hà

